

Số: 1122/TB-BV

Đại Lộc, ngày 07 tháng 12 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm Sinh hoá tại Bệnh Viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu mua sắm các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm Sinh hoá tại Bệnh viện, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

4. Thời hạn nhận báo giá:

- Từ ngày đăng tải lên cổng thông tin của đơn vị đến trước 17h00 ngày 18 tháng 12 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

- Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. **Danh mục các mặt hàng Hoá chất xét nghiệm Sinh hoá:** Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

2. **Địa điểm cung cấp, các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, bảo quản như sau:**

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 và Phụ lục 3 đính kèm thông báo này, các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục.

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Bản giấy gửi trực tiếp về địa chỉ của bệnh viện quy định tại khoản 3 Mục I – Yêu cầu báo giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:
+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật...

+ 01 USB chứa file mềm báo giá của công ty.

6. Yêu cầu khác:

Các tài liệu liên quan đến báo giá được gửi đến Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, Quảng Nam.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ :

- DS. Cao Quốc Việt- Khoa Dược Bệnh viện
- Số điện thoại: 0935417074 hay
- DS. Huỳnh Thị Như Ngọc – Khoa Dược Bệnh viện
- Số điện Thoại: 0979819058.

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:

“Thư chào giá theo Thông báo số 21.22.../TB-BV cung cấp các mặt hàng Vật tư y tế - hoá chất sử dụng cho khoa lâm sàng, cận lâm sàng”

Rất mong nhận được sự quan tâm của các công ty. /s/

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: VT, TCKT.

PHÓ GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH



Nguyễn Thông Nhất

**PHỤ LỤC 1**

BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC CÁC MẶT HÀNG HOÁ CHẤT XÉT NGHIỆM SỬ DỤNG TẠI BỆNH VIỆN
Đính kèm Thông báo số 2422/TB-BV ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm HCG+beta	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm định lượng HCG+beta Thành phần chính: HCG+beta với các khoảng nồng độ.	4	ml
2	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm Insulin	Chất hiệu chuẩn cho xét nghiệm định lượng Insulin Thành phần: huyết thanh/huyết tương chứa insulin với các khoảng nồng độ.	4	ml
3	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm Ammonia, ethanol, CO2	Dùng trong chuẩn định các phương pháp định lượng Thành phần: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol và natri bicarbonate	8	ml
4	Chất hiệu chuẩn xét nghiệm Albumin nước tiểu (microalbumin)	Dùng trong chuẩn định các phương pháp định lượng Thành phần: Đệm HEPES; chất phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học	5	ml
5	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm Ammonia, ethanol, CO2 mức bệnh lý	Dùng trong kiểm tra chất lượng của các phương pháp định lượng ở ngưỡng nồng độ bệnh lý Thành phần: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol và natri bicarbonate	20	ml
6	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm Ammonia, ethanol, CO2 mức bình thường	Dùng trong kiểm tra chất lượng của các phương pháp định lượng ở ngưỡng nồng độ bình thường Thành phần: Dung dịch đệm nước chứa ammonia, ethanol và natri bicarbonate	20	ml
7	Thuốc thử xét nghiệm Ethanol	Hóa chất định lượng ethanol trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người.	200	Test
8	Thuốc thử xét nghiệm Albumin (microalbumin)	Hóa chất xét nghiệm định lượng albumin trong huyết thanh và huyết tương người, sử dụng trên máy sinh hóa tự động.	900	Test
9	Thuốc thử xét nghiệm Protein	Hóa chất xét nghiệm định lượng protein toàn phần trong huyết thanh và huyết tương người, sử dụng trên máy sinh hóa tự động	900	Test
10	Thuốc thử xét nghiệm Acid uric	Hóa chất định lượng Acid Uric trong huyết thanh, huyết tương và nước tiểu người trên máy sinh hóa tự động	2000	Test
I I	Thuốc thử xét nghiệm Lactat	Hóa chất định lượng lactate trong huyết tương và dịch não tủy người trên máy sinh hóa tự động	300	Test

12	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa mức bình thường	Dùng trong kiểm tra chất lượng của các phương pháp định lượng ở ngưỡng nồng độ bình thường Thành phần: Huyết thanh với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học .2 CFS, ISO 13485	100	ml
13	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa mức bệnh lý	Dùng trong kiểm tra chất lượng của các phương pháp định lượng ở ngưỡng nồng độ bệnh lý Thành phần: Huyết thanh với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học .2 CFS, ISO 13485	100	ml
14	Bộ kit xét nghiệm định tính in-vitro để phát hiện các vi-rút HIV, HBV, HCV trong huyết tương người	Thuốc thử xét nghiệm phát hiện trực tiếp RNA HIV-1, RNA HIV-2, RNA vi rút viêm gan C (HCV) và DNA vi rút viêm gan B (HBV) trong huyết tương người.	96	Test

12	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa mức bình thường	Dùng trong kiểm tra chất lượng của các phương pháp định lượng ở ngưỡng nồng độ bình thường Thành phần: Huyết thanh với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học .2 CFS, ISO 13485	100	ml
13	Vật liệu kiểm soát xét nghiệm sinh hóa mức bệnh lý	Dùng trong kiểm tra chất lượng của các phương pháp định lượng ở ngưỡng nồng độ bệnh lý Thành phần: Huyết thanh với phụ gia hóa học và nguyên liệu có nguồn gốc sinh học .2 CFS, ISO 13485	100	ml
14	Bộ kit xét nghiệm định tính in-vitro để phát hiện các vi-rút HIV, HBV, HCV trong huyết tương người	Thuốc thử xét nghiệm phát hiện trực tiếp RNA HIV-1, RNA HIV-2, RNA vi rút viêm gan C (HCV) và DNA vi rút viêm gan B (HBV) trong huyết tương người.	96	Test

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục” trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.



(Đính kèm Thông báo số 2422. ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam)

Kính gửi:
 Địa chỉ:
 Theo Yêu cầu báo giá số....., Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục	Tên thương mại	Chỉ tiết kỹ thuật	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước sở hữu	Số lưu hành/ giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Số lượng	ĐVT	Quy cách	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Mã VTYT theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Giá kê khai	Mã kê khai	Mã HS	Thuế VAT (nếu có)
1																		
2																		
3																		
.....																		

Báo giá này có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày ký báo giá

..., ngày ... tháng ... năm ...
 Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
 (Ký tên, đóng dấu)